

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN BÐ**  
**TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
Số: 157/2022/QĐCTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*BÐ, ngày 16 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của.

- Người khởi kiện/ người yêu cầu: Bà Lê Thị S, sinh năm 1983

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Khu phố TX, thị trấn TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/ đơn yêu cầu đề ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn của bà Lê Thị S, sinh năm 1983.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải Su đây:

- Người khởi kiện/ người yêu cầu: Bà Lê Thị S, sinh năm 1983

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Khu phố TX, thị trấn TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị S và ông Nguyễn Quốc Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Bà S được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Quốc V, sinh ngày 05/9/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà S và ông Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BD;
- Chi cục THADS huyện BD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kiều My**